Chuyên đề hệ thống phân tán - 22MMT

Đồ án môn học: Ứng dụng Chat sử dụng gRPC

Thông tin thành viên:

- 22127416 Nguyễn Quốc Tín
- 22127422 Lê Thanh Minh Trí

1. Mô tả đồ án

1.1. Muc tiêu

Xây dựng ứng dụng chat cho phép nhiều người dùng giao tiếp với nhau thông qua:

- Chat 1-1 (Direct Message)
- Chat nhóm (Group Chat)
- Hỗ trợ tin nhắn offline

1.2. Công nghệ sử dụng

- Python 3.8+: Ngôn ngữ lập trình chính
- gRPC: Framework giao tiếp giữa client-server
- Protocol Buffers: Định nghĩa cấu trúc dữ liệu và service
- asyncio: Xử lý bất đồng bộ trong Python
- JSONL: Format lưu trữ dữ liệu

1.3. Chức năng cốt lõi

- Đăng ký/Đăng nhập người dùng
- Gửi tin nhắn trực tiếp (1-1)
- Tạo và tham gia nhóm chat
- Gửi tin nhắn nhóm (broadcast)
- Lưu trữ và gửi lại tin nhắn offline
- Hỗ trợ cả giao diện CLI và GUI

2. Tính năng chi tiết

2.1. Quản lý người dùng

- Đăng ký tài khoản với display name
- Đăng nhập với display name đã đăng ký
- Tìm kiếm người dùng trong hệ thống
- Hiển thị danh sách người dùng

2.2. Chat 1-1 (Direct Message)

- Gửi tin nhắn trực tiếp đến một người dùng cu thể
- Nhận thông báo về trạng thái gửi tin (delivered/queued)
- Xem lịch sử chat với từng người
- Nhận tin nhắn real-time khi online

2.3. Chat nhóm (Group Chat)

- Tao nhóm chat mới
- Tham gia vào nhóm hiện có
- Gửi tin nhắn đến tất cả thành viên trong nhóm
- Xem danh sách nhóm và thành viên (list các thành viên trong nhóm chỉ hỗ trợ CLI)
- Broadcast tin nhắn đến tất cả thành viên online

2.4. Xử lý tin nhắn offline

- Lưu trữ tin nhắn khi người nhận offline
- Tự động gửi lại tin nhắn khi người nhận online (chỉ gửi tin nhắn cho các nhóm mà user là thành viên)
- Kiểm tra tư cách thành viên nhóm trước khi gửi tin nhắn offline
- Đánh dấu trạng thái đã gửi cho tin nhắn
- Đồng bộ tin nhắn giữa các thiết bị

2.5. Trạng thái Tin nhắn (ACK):

- Mỗi tin nhắn gửi đi đều nhận được xác nhận (ACK).
- "Delivered" (Đã gửi): Nếu người nhận đang online và nhận được tin.
- "Queued" (Đang chờ): Nếu người nhận offline và tin nhắn đã được lưu trên server.

2.6. Giao diện Kép (CLI & GUI):

- Cung cấp giao diện dòng lệnh (CLI) cho các thao tác nhanh.
- Cung cấp giao diện đồ họa (GUI) trực quan, dễ sử dụng (khuyến nghị).

2.7. Lưu trữ bền bỉ:

Toàn bộ dữ liệu người dùng, nhóm, và lịch sử tin nhắn được lưu vào các file .jsonl trong thư mục **data/** và được tải lại khi server khởi động.

3. Yêu cầu cài đặt

3.1. Yêu cầu hệ thống

- Python 3.8 trở lên
- pip (Python package installer)

3.2. Thư viện Python cần thiết

```
pip install -r requirements.txt
```

Nội dung file requirements.txt:

```
grpcio==1.54.0
grpcio-tools==1.54.0
protobuf==4.22.3
typer==0.9.0
```

3.3. Compile file Protocol Buffers

```
python -m grpc_tools.protoc -I./chatapp/proto --python_out=./chatapp/proto --
grpc_python_out=./chatapp/proto ./chatapp/proto/chat.proto
```

4. Hướng dẫn chạy chương trình

4.1. Khởi động Server

```
python -m chatapp.server.main
```

Server sẽ lắng nghe tại địa chỉ localhost:50051 (có thể chỉnh sửa lại host và port trong /server/main.py)

4.2. Chạy Client CLI

```
# Đăng ký người dùng mới
python -m chatapp.client.cli --name "UserName"

# Đăng nhập với tài khoản có sẵn
python -m chatapp.client.cli --name "UserName"
```

Các lệnh có sẵn trong CLI:

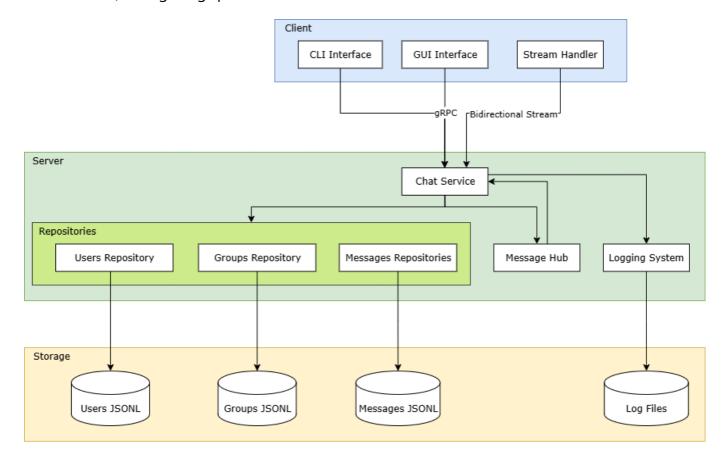
- /search <query>: Tìm kiếm người dùng
- /dm @user message: Gửi tin nhắn trực tiếp
- /create-group #name: Tạo nhóm mới
- /join-group #name: Tham gia nhóm
- /group #name message: Gửi tin nhắn nhóm
- /list-groups: Xem danh sách nhóm và thành viên
- /help: Hiển thị trợ giúp

4.3. Chạy Client GUI

```
python -m chatapp.client --mode gui
```

5. Kiến trúc hệ thống

5.1. Sơ đồ Hệ thống tổng quan



Hệ thống được chia thành 3 tầng chính:

1. Tầng Client:

- Cung cấp giao diện người dùng (CLI/GUI)
- o Stream Handler để xử lý luồng gRPC bất đồng bộ
- Xử lý input/output
- o Duy trì kết nối với server qua gRPC

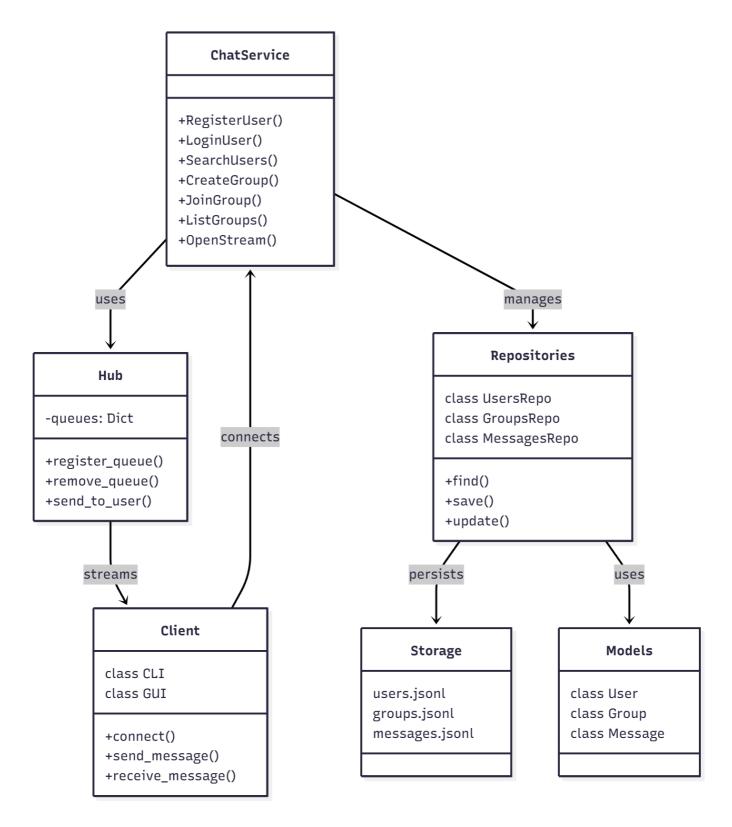
2. Täng Server:

- o ChatService: Xử lý các request từ client
- Message Hub: Quản lý và điều phối tin nhắn
- o Repositories: Truy xuất và lưu trữ dữ liệu
- o Logging System: Ghi log hoạt động

3. Täng Storage:

- Lưu trữ dữ liệu dạng JSONL
- o Quản lý users, groups, messages riêng biệt
- H
 ô trợ persistence và recovery

5.2. Sơ đồ Kiến trúc Thành phần



Các thành phần chính và mối quan hệ:

1. ChatService:

- Implement gRPC service interface
- Xử lý request từ client
- Điều phối giữa Hub và Repositories

2. **Hub**:

Quản lý kết nối real-time

- o Maintain message queues cho mõi user
- Xử lý việc gửi/nhận tin nhắn

3. Repositories:

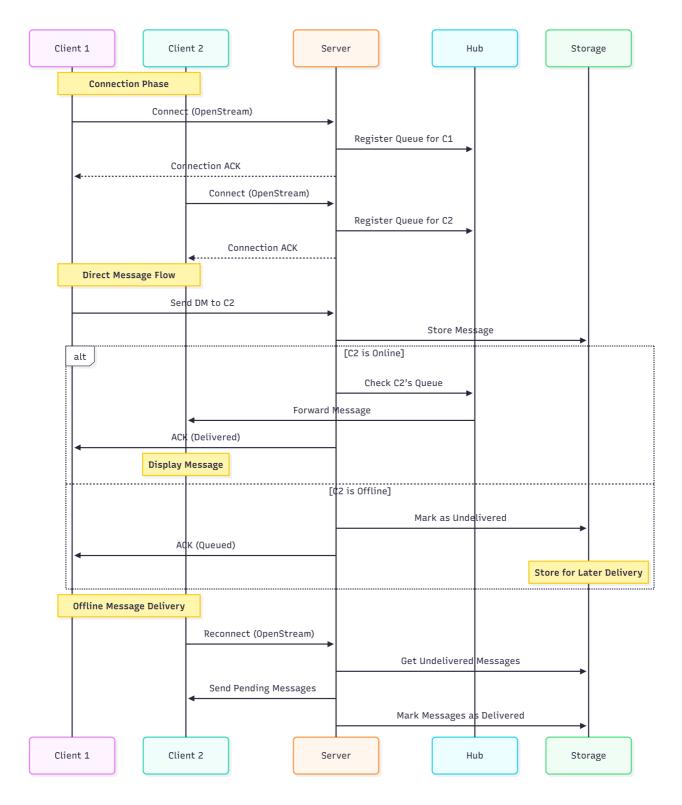
- o Sử dụng Models để định nghĩa cấu trúc dữ liệu (User, Group, Message)
- o UsersRepo: Quản lý thông tin người dùng
- o GroupsRepo: Quản lý nhóm và thành viên
- MessagesRepo: Lưu trữ và truy xuất tin nhắn

4. Client:

- o Kết nối với ChatService qua gRPC
- o Xử lý luồng tin nhắn hai chiều
- Hiển thị thông tin cho người dùng

6. Luồng hoạt động

6.1. Sơ đồ tuần tự Chat 1-1



Luồng chat 1-1 bao gồm:

1. Giai đoạn kết nối:

- o Client kết nối với server qua OpenStream
- Server đăng ký queue cho client
- O Gửi ACK xác nhận kết nối

2. Luồng tin nhắn trực tiếp:

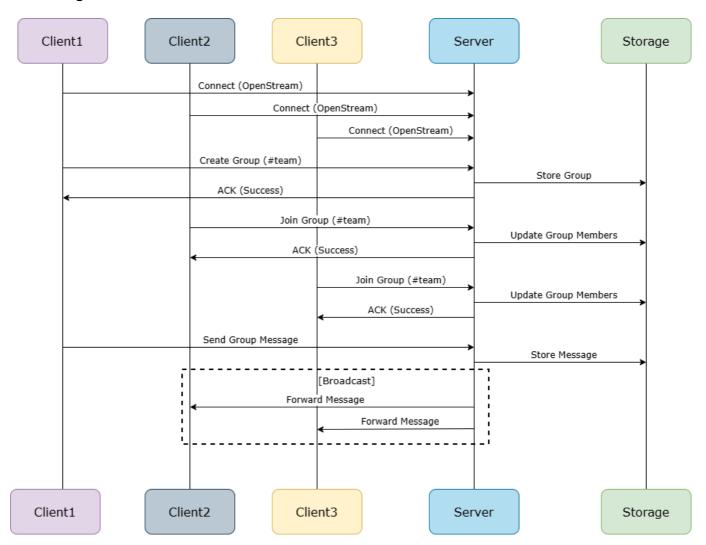
- o Client A gửi tin nhắn đến server
- Server lưu tin nhắn vào database

- o Kiểm tra trạng thái online của Client B
 - Trường hợp [B is Online]:
 - 1. Server Check B's Queue (trong Hub) và thấy B đang online.
 - 2. Server Forward Message tin nhắn qua stream của B.
 - 3. Server gửi ACK (Delivered) về cho A.
 - Trường hợp [B is Offline]:
 - 1. Server kiểm tra Hub và không thấy queue của B.
 - 2. Server Mark as Undelivered trong tin nhắn đã lưu ở Storage.
 - 3. Server gửi ACK (Queued) về cho A (báo rằng tin đã được lưu và sẽ gửi sau).

3. Xử lý tin nhắn offline:

- Khi client online lại, gửi các tin chưa đọc
- Cập nhật trạng thái đã gửi

6.2. Luồng chat nhóm



Luồng chat nhóm bao gồm:

1. **Kết nối:** Cả 3 Client (C1, C2, C3) đều **Connect(OpenStream)** tới Server.

2. Tạo nhóm:

- o Client C1 gửi request tạo nhóm *Create Group (#team)*
- Server tạo nhóm và lưu thông tin (lưu nhóm mới và thêm C1 làm thành viên) vào Storage.
- Trả về kết quả cho client (**ACK (Success)** về cho C1.)

3. Tham gia nhóm:

- Client C2, C3 gửi request Join Group (#team).
- Server kiểm tra và thêm C2, C3 vào nhóm
- Cập nhật danh sách thành viên (*Update Group Members*)

4. Gửi tin nhắn nhóm:

- Client C1 gửi tin nhắn đến server Send Group Message (target là #team).
- Server **Store Message** (lưu tin nhắn nhóm).
- Server **broadcast** đến tất cả thành viên online:
 - 1. Server lấy danh sách thành viên của #team (gồm C1, C2, C3).
 - 2. Server kiểm tra xem ai đang online (ở đây là C2 và C3).
 - 3. Server Forward Message tin nhắn đó đến stream của C2 và C3.
- Queue tin nhắn cho thành viên offline
- o Gửi ACK về số người đã nhận

7. Cấu trúc thư mục dự án

```
DSProject/
 — chatapp/
    - client/
       ├─ cli.py
└─ gui.py
                     # Command-line interface
                      # Graphical interface
     - proto/
       chat.proto # Protocol definition
       L— chat_pb2*.py # Generated code
     - server/
       hub.py # Message routing
       — models.py
                      # Data models
        — repo.py
                      # Data access

    service.py # gRPC implementation

     - utils/
      └─ logger.py # Logging configuration
      - data/
       ─ users.jsonl # User data
        — groups.jsonl # Group data
         - messages.jsonl # Message history
 - docs/
  - diagrams/
  - logs/
```

8. Hệ thống Logging

8.1. Cấu hình Log

- Log Level: DEBUG, INFO, WARNING, ERROR
- Format: %(asctime)s %(levelname)s %(message)s
- Output: Console và File

8.2. Các loại Log

1. Connection Logs:

- Két női/ngắt két nối của client
- Đăng ký/đăng nhập người dùng

2. Message Logs:

- Gửi/nhận tin nhắn
- Trạng thái gửi tin nhắn
- Queue/Dequeue tin nhån

3. Group Logs:

- Tạo/join nhóm
- Broadcast tin nhån
- Thay đổi thành viên

4. System Logs:

- Khởi động/dùng server
- Lỗi hệ thống

8.3. Vị trí Log File

- Log files được lưu trong thư mục /logs
- Log chi tiết lưu trong file: server.log

8.4. Ví dụ Log

```
2023-10-30 10:15:23 - INFO - Server started on port 50051
2023-10-30 10:15:45 - INFO - User 'Alice' registered successfully with ID 'u123'
2023-10-30 10:16:01 - DEBUG - ChatStream: User 'u123' connected to stream
2023-10-30 10:16:15 - INFO - Created group '#team' by user 'u123'
2023-10-30 10:16:30 - DEBUG - Broadcast group message to 'u456' status: delivered
```